

Số: 2848 /TCT-KK

V/v trả lời câu hỏi của DN tại Hội nghị
đối thoại với Người nộp thuế năm 2010

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2010

Kính gửi: Công ty TNHH kỹ thuật Năng lượng

Trả lời câu hỏi của Công ty TNHH Kỹ thuật Năng lượng tại Hội nghị đối thoại với Người nộp thuế năm 2010, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Câu hỏi: Công ty nhập hàng của nước ngoài và bán CIF cho đơn vị trong nước. Nhưng do bên mua không quen làm thủ tục hải quan đã yêu cầu công ty làm thủ tục hải quan, thuế GTGT hàng nhập khẩu đứng tên công ty (công ty đã nộp cho Nhà nước). Bên mua chỉ đồng ý trả thuế XNK, chi phí hải quan cho công ty nhưng không đồng ý trả thuế GTGT cho công ty (vì thuế GTGT được hoàn). Vì công ty bán CIF nên hoá đơn bán hàng sẽ không có thuế GTGT. Xin hỏi:

- Thủ tục hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu? Ai được hoàn thuế này?
- Hoá đơn GTGT bán hàng của Công ty có thuế hay không? Viết hoá đơn như thế nào?

Trả lời:

Do trong câu hỏi Công ty không nêu cụ thể Công ty thực hiện nhập khẩu hàng hay nhận uỷ thác nhập khẩu nên căn cứ vào quy định tại các văn bản pháp luật thuế GTGT hiện hành, Tổng cục Thuế trả lời về nguyên tắc như sau:

1. Hoá đơn GTGT mua bán hàng hoá, dịch vụ:

- Tại Điểm 1 Mục IV Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế khi bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ phải sử dụng hoá đơn GTGT. Khi lập hoá đơn, cơ sở kinh doanh phải ghi đầy đủ, đúng các yếu tố quy định trên hoá đơn. Đối với hoá đơn GTGT phải ghi rõ giá bán chưa có thuế GTGT, phụ thu và phí tính ngoài giá bán (nếu có), thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế; nếu không ghi tách riêng giá bán chưa có thuế và thuế GTGT, chỉ ghi chung giá thanh toán thì thuế GTGT đều ra phải tính trên giá thanh toán, trừ trường hợp sử dụng chứng từ đặc thù.

Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT khi bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ phải sử dụng hoá đơn bán hàng.”

- Tại Điểm 2.2 Mục IV Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Cơ sở kinh doanh xuất nhập khẩu là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nhận nhập khẩu hàng hoá uỷ thác cho các cơ sở khác, khi trả hàng cơ sở nhận uỷ thác lập chứng từ như sau:

Cơ sở nhận nhập khẩu uỷ thác khi xuất trả hàng nhập khẩu uỷ thác, nếu đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu, cơ sở lập hoá đơn GTGT để cơ sở đi uỷ thác

nhập khẩu làm căn cứ kê khai, khâu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa ủy thác nhập khẩu. Trường hợp cơ sở nhận nhập khẩu uỷ thác chưa nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu, khi xuất trả hàng nhập khẩu uỷ thác, cơ sở lập phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ kèm theo lệnh điều động nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu cho hàng hóa nhập khẩu uỷ thác, cơ sở mới lập hoá đơn theo quy định trên.

Hoá đơn GTGT xuất trả hàng nhập khẩu uỷ thác ghi:

(a) Giá bán chưa có thuế GTGT bao gồm: giá trị hàng hóa thực tế nhập khẩu theo giá CIF, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và các khoản phải nộp theo chế độ quy định ở khâu nhập khẩu (nếu có).

(b) Thuế suất thuế GTGT và tiền thuế GTGT ghi theo số thuế đã nộp ở khâu nhập khẩu.

(c) Tổng cộng tiền thanh toán ($= a + b$)

Cơ sở nhận nhập khẩu uỷ thác lập hoá đơn GTGT riêng để thanh toán tiền hoa hồng uỷ thác nhập khẩu.”

2. Về giá tính thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu:

Tại Điều 1.2 Khoản 1 Mục I Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng (+) với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có). Giá nhập tại cửa khẩu được xác định theo quy định về giá tính thuế hàng nhập khẩu.

Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn, giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế GTGT là giá nhập khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu xác định theo mức thuế phải nộp sau khi đã được miễn, giảm.”

3. Về điều kiện khâu trừ thuế GTGT:

Tại Điều 1.3(a) Khoản 1 Mục III Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Có hoá đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam”.

4. Về đối tượng và trường hợp hoàn thuế được thực hiện theo hướng dẫn tại Phần C Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính

- Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu để bán cho các doanh nghiệp khác trong nội địa doanh nghiệp phải nộp thuế GTGT hàng nhập khẩu và được kê khai, khâu trừ, hoàn thuế theo quy định.

- Trường hợp doanh nghiệp nhận uỷ thác nhập khẩu cho doanh nghiệp khác thì thực hiện xuất hoá đơn GTGT như điểm 1 nêu trên. Doanh nghiệp đi uỷ thác

09595528

nhập khẩu kê khai, khâu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa ủy thác nhập khẩu và hoàn thuế GTGT theo quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để doanh nghiệp biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC (BTC);
- Các vụ: TTHT, CS, PC (TCT);
- Lưu: VT, KK (2b).g

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI
VÀ KẾ TOÁN THUẾ



Phạm Quốc Thái

09595528